

Số: 05 /NQ-HĐND

Bàu Bàng, ngày 16 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc thống nhất điều chỉnh quy mô, chủ trương đầu tư xây dựng
Dự án: Trường Trung học cơ sở Lai Uyên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG
KHÓA II - KỲ HỌP THỨ 15 (BẤT THƯỜNG)**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;
Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;
Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;
Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về Kế hoạch đầu tư công năm 2020;
Căn cứ Công văn 6375/UBND-KT ngày 11 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc cập nhật, điều chỉnh danh mục các trường học ưu tiên đầu tư đến năm 2025;
Xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng về việc thống nhất thỏa thuận quy mô, chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Trường Trung học cơ sở Lai Uyên; Báo cáo thẩm tra số



06/BC-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh quy mô, chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Trường Trung học cơ sở Lai Uyên với các nội dung như sau:

1. Quy mô dự án

- Dự án nhóm B.

- Loại công trình: Công trình dân dụng (Công trình giáo dục)

- Cấp công trình: Cấp II.

a) Khối phòng học lý thuyết, phục vụ học tập, khu phòng học bộ môn, hành chính quản trị:

- Khu phòng học.

+ Phòng học : 46 phòng;

(Số phòng học = Số lớp học (45 lớp)+1 (Phòng học hỗ trợ học sinh khuyết tật về vận động (nếu có) học hòa nhập, bồi dưỡng học sinh giỏi và Phụ đạo học sinh yếu kém - Theo mục 5.3.8, TCVN 8794:2011: Trường trung học cơ sở - Tiêu chuẩn thiết kế).

- Khu phòng học bộ môn. : 12 phòng.

+ Phòng học Vật lý + chuẩn bị : 02 phòng.

+ Phòng học Hóa học + chuẩn bị : 01 phòng.

+ Phòng học Sinh học + chuẩn bị : 02 phòng.

+ Phòng học Công nghệ + chuẩn bị : 01 phòng.

+ Phòng học Tin học : 02 phòng.

+ Phòng học Ngoại ngữ : 02 phòng.

+ Phòng học Âm nhạc : 01 phòng.

+ Phòng học Mỹ Thuật : 01 phòng.

- Khu phục vụ học tập.

+ Thư viện : 01 phòng.

• Kho chứa sách

• Phòng đọc dùng cho học sinh

• Phòng đọc dùng cho giáo viên

+ Phòng hoạt động đội TNTPHCM : 01 phòng.

+ Phòng Giáo dục truyền thống : 01 phòng.

+ Phòng thiết bị Giáo dục : 01 phòng.

- Khu hành chính quản trị.

+ Phòng Hiệu trưởng : 01 phòng.

- + Phó Hiệu trưởng : 02 phòng.
- (01 phòng phó hiệu trưởng bố trí ở khối nhà ăn, nhà bếp – nhà tập đa năng).
- + Văn phòng : 01 phòng.
- + Phòng họp toàn thể CB-GV-NV trường : 01 phòng.
- + Phòng hoạt động Giám thị : 01 phòng.
- + Phòng nghỉ giáo viên (mỗi tầng ít nhất 01 phòng): 04 phòng.
- + Kho lưu trữ : 01 phòng.
- + Phòng hoạt động Công đoàn : 01 phòng.
- + Phòng y tế học đường : 01 phòng.
- Khối Nhà ăn, nhà bếp + Nhà tập đa năng.
- + Tầng 1: Khu nhà ăn, nhà bếp:
 - Nhà ăn : 01 phòng.
 - Phòng ăn : 01 phòng.
 - Sân khấu : 01 sân khấu.
 - Phòng phó hiệu trưởng : 01 phòng.
 - Kho : 01 kho.
 - Khu vệ sinh : 01 khu.
 - Nhà bếp : 01 phòng.
 - Bếp.
 - Kho lương thực thực phẩm.
 - Kho đồ dùng dụng cụ.
 - Sàn nước - mương thu nước.
 - Kho ga.
 - Sảnh nhập hàng.
 - Sân phơi.
 - Khu giặt:
 - Phòng giặt
 - Sân phơi
- + Tầng 2: Khu nhà tập đa năng:
 - Phòng học thể dục thể thao : 01 phòng.
 - Phòng chuẩn bị - kho chứa dụng cụ : 01 phòng.
 - Phòng thay quần áo nam : 01 phòng.
 - Phòng thay quần áo nữ : 01 phòng.
- Khối nhà nghỉ trưa học sinh.
- Các hạng mục phụ trợ: Nhà thường trực, cổng chính, phụ - biển tên; hàng rào xung quanh; nhà xe giáo viên, học sinh (bố trí trong khối chính); sân



chào cờ; nhà che máy bơm; nhà để máy phát điện dự phòng; hệ thống hạ tầng kỹ thuật: san nền công trình; cấp điện; cấp thoát nước; chống sét, an toàn PCCC, ...

b) Thiết bị công trình: Đầu tư đồng bộ theo xây lắp.

2. Tổng mức đầu tư

a) Dự kiến tổng mức đầu tư : 212.788.658.941 đồng.

(Hai trăm mười hai tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn chín trăm bốn mươi một đồng).

Trong đó:

- Chi phí Xây dựng : 143.744.961.820 đồng.
- Chi phí Thiết bị : 26.763.986.975 đồng.
- Chi phí Quản lý dự án : 2.920.703.997 đồng.
- Chi phí Tư vấn đầu tư : 8.661.137.671 đồng.
- Chi phí Khác : 2.508.863.879 đồng.
- Dự phòng phí : 28.189.004.599 đồng.

b) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh.

c) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2023.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

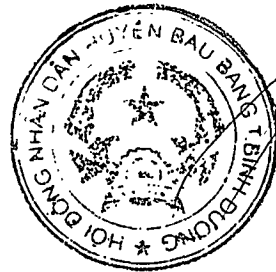
Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bầu Bàng khóa II, kỳ họp thứ 15 (bất thường) thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. Nghị quyết này thay thế Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc thống nhất quy mô, chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Trường Trung học cơ sở Lai Uyên và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2019 về việc điều chỉnh Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng nhân dân huyện Bầu Bàng./. tq

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, phòng ban, khối Đảng, UBMTTQ huyện, Đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, ✓

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Khiêm